BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 185 /QĐ-UEF

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình đào tạo chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trình độ Thạc sĩ, hệ chính quy, khóa 2019.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 1272/QĐ-TTg ngày 24 tháng 09 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế- Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Khung trình độ quốc gia;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22 tháng 04 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 04 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Khoa học – Sau đại học và Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình đào tạo chuyên ngành Quản trị kinh doanh, mã ngành 8340101, trình độ thạc sĩ, hệ chính quy của Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Chương trình đào tạo này được áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Khoa học - Sau đại học, Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị chức năng trực thuộc Trường Đại học Kinh tế- Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Công bố trang thông tin điện tử;
- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu: VP, P.ĐT, P.QLKH-SĐH.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thanh Giang

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ

CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH
MÃ NGÀNH : 8340101

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 185/QĐ-UEF ngày 18/6/2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh)

I. THÔNG TIN CHUNG:

1.1. Giới thiệu về chương trình đào tạo:

Tên chuyên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **QUẢN TRỊ KINH DOANH**
- Tên tiếng Anh: **BUSINESS ADMINISTRATION**

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ chính quy.

Thời gian đào tạo: 1,5 năm.

Tên văn bằng tốt nghiệp:

- Tên tiếng Việt: Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh
- Tên tiếng Anh: Master of Business Administration

1.2. Mục tiêu đào tạo:

1.2.1. Mục tiêu tổng quát (Program general goals)

Đào tạo thạc sĩ Quản trị kinh doanh (Master of Business Administration - MBA) trang bị cho học viên kiến thức thực tiễn, chuyên sâu và rộng trong quản trị điều hành kinh doanh, khởi sự doanh nghiệp; có năng lực nghiên cứu khoa học tiên tiến ứng dụng vào thực tiễn; có năng lực hoạch định, tổ chức, quản lý, đánh giá, cải tiến nâng cao hiệu quả trong các hoạt động liên quan đến chức năng quản trị, quản trị cấp cao tại các tổ chức của nền kinh tế, phát triển nghề nghiệp bản thân thích nghi trong môi trường biến động, cạnh tranh và bối cảnh hội nhập toàn cầu.

1.2.2. Mục tiêu cụ thể (Program specific goals)

Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh có khả năng:

- *Về kiến thức:*
  - **PO1**. Đào tạo học viên nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực kinh tế; có kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết chuyên sâu, rộng, tiên tiến trong quản trị điều hành (như: hoạt động kinh doanh, điều hành, tài chính, nhân sự, chiến lược, marketing, ...).
  - **PO2**. Kiến thức về phương pháp, công cụ nghiên cứu khoa học tiên tiến trong lĩnh vực kinh tế, quản trị kinh doanh.

- *Về kỹ năng:*
  - **PO3**. Phát triển năng lực quản trị và điều hành: hoạch định, tổ chức, quản lý, đánh giá, cải tiến nâng cao hiệu quả trong các hoạt động liên quan đến chức năng quản trị, quản trị cấp cao tại các tổ chức của nền kinh tế trong trong một môi trường kinh doanh cạnh tranh và bối cảnh hội nhập khu vực và toàn cầu.
  - **PO4**. Có khả năng nắm bắt cơ hội kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp; Có năng lực học tập, nghiên cứu, phát triển bản thân, linh hoạt, thích nghi với môi trường làm việc thay đổi.
  - **PO5**. Vận dụng kỹ năng phân tích tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, phản biện để đưa ra các giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học và tiên tiến.
  - **PO6**. Kỹ năng truyền đạt, phổ biến tri thức trong các lĩnh vực quản trị kinh doanh.
- *Về thái độ:*
  - **PO7**. Hiểu biết và tuân thủ pháp luật, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp, nâng cao tính chuyên nghiệp và tác phong công nghiệp.
  - **PO8**. Có năng lực nghiên cứu đưa ra những sáng kiến, kết luận quan trọng mang tính chuyên gia, đột phá nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.

1.3. Tiêu chí tuyển sinh và các yêu cầu đầu vào:

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.

1.4. Điều kiện tốt nghiệp:

Thực hiện theo Quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện theo Quyết định số: 184 /QĐ-UEF ngày 18/ 6 /2019 về việc ban hành Chuẩn đầu ra Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh, hệ chính quy, khóa 2019.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

2.1. Khối lượng kiến thức:

Kiến thức toàn khóa học: **60** tín chỉ tích lũy.

TT	Thành phần	Số tín chỉ			Tỷ lệ %
		Bắt buộc	Tự chọn	Cộng	
I	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	**15**	**-**	**15**	**25,0**
II	Các môn chung, cơ sở ngành, chuyên ngành và luận văn tốt nghiệp	**33**		**45**	**75,0**
A	*Các môn chung*	*6*	*-*	*6*	*10,0*
B	*Các môn cơ sở ngành*	*6*	*-*	*6*	*10,0*
C	*Các môn chuyên ngành*	*6*	*12*	*18*	*30,0*
D	*Luận văn tốt nghiệp*	*15*	*-*	*15*	*25,0*
	Cộng	**48**	**12**	**60**	**100,0**

2.2. Khung chương trình:

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ	Số tiết (*Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT*)					Mã HP trước	Ghi chú
		Tiếng Việt	Tiếng Anh		Tổng	LT	TH/ TN	ĐA/ LV	TT		
I. Ngoại ngữ (Tiếng Anh)				**15**							
1	ENG6101	Tiếng Anh 1 (giai đoạn 1)	English 1	5	75	60	15				
2	ENG6102	Tiếng Anh 2 (giai đoạn 2)	English 2	5	75	60	15				
3	ENG6103	Tiếng Anh 3 (giai đoạn 3)	English 3	5	75	60	15				
II. Các môn chung, cơ sở ngành, chuyên ngành và Luận văn tốt nghiệp				**45**							
A. Các môn chung				**6**							
1	PHI6101	Triết học	Philosophy	4	60	45	15				
2	RES6101	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Scientific Method of Research	2	30	25	5				
B. Các môn cơ sở ngành				**6**							
1	ECO6101	Kinh tế học	Economics	3	45	28	17				
2	STA6101	Thống kê và phân tích dữ liệu	Statistics and Data Analysic	3	45	19	26				
C. Các môn chuyên ngành				**18**							
C1. Môn chuyên ngành bắt buộc											
1	MGT6101	Quản trị nguồn nhân lực	Human Resource Management	3	45	34	11				
2	MKT6101	Quản trị marketing	Marketing Management	3	45	45					

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ	Số tiết (Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)					Mã HP trước	Ghi chú
		Tiếng Việt	Tiếng Anh		Tổng	LT	TH/ TN	ĐA/ LV	TT		
C1. Môn chuyên ngành tự chọn (chọn 04 trong 08 môn sau)											
1	MGT6102	Quản trị chiến lược	Strategic Management	3	45	45					
2	FIN6101	Quản trị tài chính	Finance Management	3	45	45					
3	MGT6105	Quản trị kinh doanh quốc tế	International Business Administration	3	45	36	9				
4	MGT6106	Quản trị sản xuất	Production Management	3	45	45					
5	MGT6103	Quản trị chất lượng	Quality Management	3	45	45					
6	MGT6104	Quản trị dự án	Project Management	3	45	34	11				
7	MKT6102	Quản trị thương hiệu	Brand Management	3	45	30	15				
8	BUS6102	Nghệ thuật lãnh đạo	Leadership	3	45	30	15				
D. Luận văn tốt nghiệp				**15**							
1	BUS6401	Luận văn thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh	Thesis	15				X			
			Cộng:	**60**							

2.3. Kế hoạch giảng dạy dự kiến:

TT	Mã HP	Tên học phần (Tiếng Việt)	Tên học phần (Tiếng Anh)	Học kỳ (số tín chỉ)			Ghi chú
				1	2	3	
1	PHI6101	Triết học	Philosophy	4			
2	ENG6101	Tiếng Anh 1 (giai đoạn 1)	English 1	5			
3	ECO6101	Kinh tế học	Economics	3			
4	RES6101	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Scientific Method of Research	2			
5	MGT6101	Quản trị nguồn nhân lực	Human Resource Management	3			
6	MGT6102	Quản trị chiến lược	Strategic Management	3			Tự chọn
7	STA6101	Thống kê và phân tích dữ liệu	Statistics and Data Analysic		3		
8	ENG6102	Tiếng Anh 2 (giai đoạn 2)	English 2		5		
9	MKT6101	Quản trị marketing	Marketing Management		3		
10	ENG6103	Tiếng Anh 3 (giai đoạn 3)	English 3		5		
		Chọn 3 trong 7 học phần dưới đây					
11	MGT6105	Quản trị kinh doanh quốc tế	International Business Administration		3		Tự chọn
12	BUS6102	Nghệ thuật lãnh đạo	Leadership		3		Tự chọn
13	MGT6104	Quản trị dự án	Project Management		3		Tự chọn
14	FIN6101	Quản trị tài chính	Finance Management		3		Tự chọn
15	MGT6106	Quản trị sản xuất	Production Management		3		Tự chọn
16	MGT6103	Quản trị chất lượng	Quality Management		3		Tự chọn
17	MKT6102	Quản trị thương hiệu	Brand Management		3		Tự chọn
18	BUS6401	Luận văn thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh	Thesis			15	
Cộng:				**20**	**25**	**15**	

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ - KHÓA 2019

Ngoại ngữ | Môn chung | Môn cơ sở ngành | Chuyên ngành (bắt buộc) | Chuyên ngành (tự chọn) | Luận văn tốt nghiệp

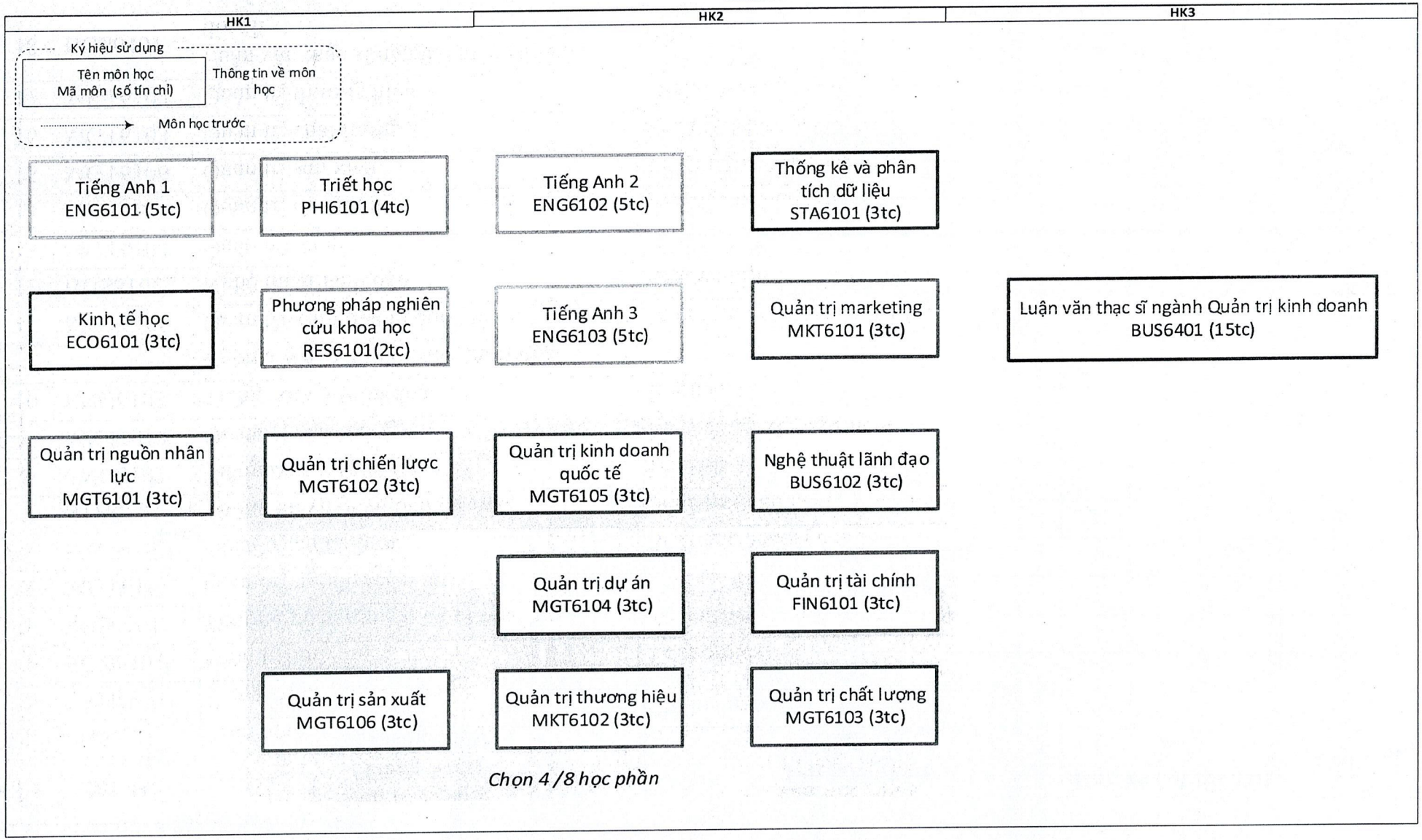

2.4. Mô tả tóm tắt nội dung các học phần:

Tiếng Anh 1: 5 tín chỉ

Học phần này giúp học viên phát triển các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, và Viết cũng như kiến thức cơ bản về ngữ pháp và sử dụng được các từ vựng cơ bản trong giao tiếp hàng ngày như miêu tả người, vật, lên kế hoạch cho bản thân. Học phần là tiền đề quan trọng để học viên tự tin hơn trong giao tiếp và có thể sử dụng tiếng Anh cho việc học và tham khảo các môn chuyên ngành. Bên cạnh đó, học phần giúp học viên nhận thấy được ý nghĩa của tiếng Anh trong việc phát triển chuyên môn và nghề nghiệp sau này để từ đó có thái độ đúng đắn hơn đối với học tập tiếng Anh. Học phần được thiết kế nhằm cung cấp cho học viên vốn từ vựng, cấu trúc văn phạm cơ bản trong tiếng Anh, và những bài tập rèn luyện 4 kỹ năng, đặc biệt chú trọng kỹ năng nghe và nói. Học viên được rèn luyện ngữ âm và khả năng diễn đạt tự tin với những ngữ liệu được cung cấp trong giáo trình xoay quanh các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống thường ngày (bản thân, gia đình, bạn bè,…), giao tiếp học thuật và công sở.

Tiếng Anh 2: 5 tín chỉ

Học phần này giúp học viên phát triển các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, và Viết cũng như kiến thức cơ bản về ngữ pháp và sử dụng được các từ vựng cơ bản trong giao tiếp hàng ngày ở cấp độ tương đối phức tạp hơn so với học phần tiếng anh 1. Học phần là tiền đề quan trọng để học viên tự tin hơn trong giao tiếp và có thể sử dụng tiếng Anh cho việc học và tham khảo các môn chuyên ngành. Bên cạnh đó, học phần giúp học viên nhận thấy được ý nghĩa của tiếng Anh trong việc phát triển chuyên môn và nghề nghiệp sau này để từ đó có thái độ đúng đắn hơn đối với học tập tiếng Anh. Học phần được thiết kế nhằm cung cấp cho học viên vốn từ vựng, cấu trúc văn phạm cơ bản trong tiếng Anh, và những bài tập rèn luyện 4 kỹ năng, đặc biệt chú trọng kỹ năng nghe và nói. Học viên được rèn luyện ngữ âm và khả năng diễn đạt tự tin với những ngữ liệu được cung cấp trong giáo trình xoay quanh các chủ đề quen thuộc như các vấn đề liên quan đế cá nhân, đưa ra yêu cầu, đặt và mua hàng, nói chuyện trên điện thoại, thể hiện sự quan tâm đến nội dung cuộc đàm thoại.

Tiếng Anh 3: 5 tín chỉ

Học phần này giúp học viên phát triển các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, và Viết cũng như kiến thức cơ bản về ngữ pháp và sử dụng được các từ vựng ở mức độ khá phức tạp và liên quan đến việc giải quyết các tình huống yêu cầu mức độ ngôn ngữ ở mức tiền trung cấp và trung cấp. Học phần là tiền đề quan trọng để học viên tự tin hơn trong giao tiếp và có thể sử dụng tiếng Anh cho việc học và tham khảo các môn chuyên ngành. Bên cạnh đó, học phần giúp học viên nhận thấy được ý nghĩa của tiếng Anh trong việc phát triển chuyên môn và nghề nghiệp sau này để từ đó có thái độ đúng đắn hơn đối với học tập tiếng Anh. Học phần được thiết kế nhằm cung cấp cho học viên vốn từ vựng, cấu trúc văn phạm cơ bản trong tiếng Anh, và những bài tập rèn luyện 4 kỹ năng, đặc biệt chú trọng kỹ năng nghe và nói. Học viên được rèn luyện ngữ âm và khả năng diễn đạt tự tin với những ngữ liệu được cung cấp trong giáo trình xoay quanh các chủ đề quen thuộc và tương đối phức tạp trong giao tiếp hằng ngày như nghe và chia sẻ các vấn đề của người khác, khiếu nại, xin lỗi và thể hiện sự đồng cảm, giao tiếp học thuật và công sở như thể hiện sự đồng ý hay phản đối trong lúc thảo luận, phản hồi thông tin.

Triết học: 4 tín chỉ

Học phần nhằm cũng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các khoa học kinh tế, xã hội - nhân văn; nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. Giúp học viên xác lập được thế giới quan, giá trị quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng; rèn luyện được phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý tưởng sống cao đẹp, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng:

Học phần có 8 chương, bao gồm: Mở đầu (chương 1. Khái luận về triết học) nhằm giới thiệu tổng quan về triết học và lịch sử triết học; Ba chương (chương 2. Bản thể luận; chương 3. Pháp biện chứng; chương 4. Nhận thức luận): bao quát các nội dung cơ bản thuộc về thế giới quan và phương pháp luận chung của nhận thức và thực tiễn; Bốn chương (chương 5. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội; chương 6. Triết học chính trị; chương 7. Ý thức xã hội; chương 8. Triết học về con người): bao quát các nội dung lý luận triết học về xã hội và con người.

Phương pháp nghiên cứu khoa học: 02 tín chỉ

Học phần trang bị cho học viên các kiến thức, kỹ năng và phương pháp luận tư duy; học viên có thể hệ thống kiến thức đã học cùng với các phương pháp nghiên cứu để thực hiện nghiên cứu ứng dụng trong các lĩnh vực kinh tế, quản lý, tài chính, hoạt động nghề nghiệp, … cũng như hoàn thành Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ chất lượng.

Nội dung chính bao gồm: Giới thiệu phương pháp nghiên cứu và Quy trình nghiên cứu khoa học; Xác định vấn đề, mục tiêu, câu hỏi, giả thuyết nghiên cứu; Tổng quan tài liệu; Bản chất, dạng số liệu đo lường, phương pháp chọn mẫu và xác định cỡ mẫu; lựa chọn khung phân tích và thiết kế nghiên cứu; thiết kế mẫu và thu thập thông tin; phân tích số liệu; viết đề cương nghiên cứu, viết báo cáo và trình bày kết quả nghiên cứu.

Kinh tế học: 3 tín chỉ

Học phần giúp học viên hiểu biết và nắm bắt được một số vấn đề cơ bản của kinh tế học như: quan hệ cung cầu, hệ số co giãn và ứng dụng, lý thuyết sản xuất, tiêu dùng, cách vận hành nền kinh tế của Chính phủ khi thực hiện những chính sách kinh tế, tác động của các chính sách kinh tế vĩ mô trong ngắn hạn và dài hạn, vai trò điều tiết của Chính phủ trong nền kinh tế hiện đại, ảnh hưởng của các dòng vốn đến nền kinh tế quốc gia, hay khu vực. Đặc biệt, học phần sẽ giúp học viên nghiên cứu, phân tích hiệu quả của các chính sách kinh tế trong thực tế theo nhiều quan điểm khác nhau.

Thống kê và phân tích số liệu: 3 tín chỉ

Học phần cung cấp cho học viên hệ thống các kiến thức về chỉ tiêu và phương pháp trong thống kê. Từ đó, giúp học viên khái quát được hệ thống các chỉ tiêu và phương pháp thống kê; vận dụng được quy trình thống kê trong thực tế, vận dụng phương pháp chọn mẫu trong kinh tế, áp dụng hệ thống chỉ tiêu trong việc mô tả, phân tích các vấn đề kinh tế - xã hội; áp dụng hệ thống chỉ tiêu trong phân tích sự biến động của các biến số kinh tế theo thời gian và dự báo các biến số kinh tế; áp dụng các phương pháp phân tích trong phân tích mối liên hệ giữa các biến số kinh tế. Ngoài ra, học phần cũng cung cấp cho học viên những kiến thức về các phương pháp và mô hình kinh tế lượng cơ bản được ứng dụng trong nghiên cứu thực nghiệm chuyên ngành Quản trị kinh doanh. Học viên có khả năng ứng dụng các mô hình kinh tế lượng vào nghiên cứu học thuật dưới sự hỗ trợ của các phần mềm thống kê như SPSS, AMOS.

Quản trị nguồn nhân lực: 03 tín chỉ

Quản trị nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về quản trị nguồn nhân lực; cách ứng dụng trong mọi loại hình doanh nghiệp cũng như mọi tổ chức; Hiểu rõ quản trị nguồn nhân lực bao gồm những hoạt động sau đây: hoạch định, tuyển mộ, tuyển chọn, đào tạo, phát triển, đánh gía thành tích công tác, lãnh đạo (sử dụng, duy trì, động viên…) và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhân viên nhằm đạt được mục tiêu chiến lược và định hướng viễn cảnh (tầm nhìn) của tổ chức. Học viên có thể vận dụng các kiến thức đã được trang bị vào công tác quản trị nguồn nhân lực một cách hiệu quả, sử dụng được các công cụ quản trị nguồn nhân lực.

Quản trị marketing: 03 tín chỉ

Học phần cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng, chủ yếu và nâng cao trong việc quản trị marketing ở các doanh nghiệp dựa trên cơ sở sự thấu hiểu khách hàng, xây dựng thương hiệu mạnh, triển khai thực hiện các chương trình marketing để kết nối và duy trì mối quan hệ bền vững, lâu dài với khách hàng. Trong quá trình học tập học viên được giảng viên hướng dẫn ứng dụng những lý thuyết mới, cách tiếp cận mới về quản trị marketing đã học vào thực tế; học lý thuyết vừa thảo luận tại lớp, tìm hiểu một số hoạt động marketing trong thực tế cũng như áp dụng các kiến thức đã học để dưa ra các kiến nghị marketing cho một doanh nghiệp cụ thể.

Quản trị chiến lược: 03 tín chỉ

Học phần giúp học viên nghiên cứu được môi trường quản trị, những vấn đề chung về quản trị chiến lược: Khái niệm về chiến lược; Quản trị chiến lược, lợi ích của quản trị chiến lược, mô hình quản trị chiến lược; Phân tích môi trường như phân tích môi trường bên ngoài và môi trường bên trong; Xây dựng và lựa chọn chiến lược như sử dụng các công cụ để hình thành và lựa chọn chiến lược; thực hiện chiến lược và đánh giá việc thực hiện chiến lược cho doanh nghiệp.

Quản trị tài chính: 03 tín chỉ

Học phần trang bị cho học viên các kiến thức, kỹ năng về phân tích và quản trị tài chính như: Đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp; Lập kế hoạch tài chính doanh nghiệp; Quản trị các hoạt động tài chính doanh nghiệp; Phân tích cơ hội đầu tư và định lượng rũi ro để đưa ra các quyết định đầu tư. Học phần còn giúp cho học viên vận dụng được những kỹ năng phân tích và quản trị tài chính vào tình hình thực tiễn; học viên có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm trong nghiên cứu và quản lý tài chính doanh nghiệp; am hiểu các nguyên tắc quản lý tài chính để tự chủ và chịu trách nhiệm đối với các quyết định tài chính có liên quan.

Quản trị kinh doanh quốc tế: 03 tín chỉ

Học phần cung cấp những kiến thức về quản trị kinh doanh quốc tế, như: khái niệm, hoàn cảnh ra đời và lịch sử phát triển của kinh doanh quốc tế, toàn cầu hoá, các học thuyết thương mại quốc tế, môi trường kinh doanh quốc tế, các hoạt động kinh doanh quốc tế, tổ chức và kiểm soát kinh doanh quốc tế, những yếu tố trong môi trường quốc tế có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp. Qua học phần này người học sẽ có được những kiến thức và kỹ năng cần thiết để nhận thức đầy đủ những đặc điểm và diễn biến của môi trường kinh doanh toàn cầu, từ đó có thể điều chỉnh các hành vi quản trị, đưa hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp thích nghi một cách tốt nhất và có hiệu quả nhất vào tiến trình hội nhập kinh tế toàn cầu hiện nay. Ngoài ra, học phần hướng dẫn xây

dựng các chiến lược, chính sách và các mặt hoạt động kinh doanh quốc tế giúp doanh nghiệp có thể cạnh tranh hiệu quả trong môi trường toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế và phân tích những vấn đề mà các nhà quản trị làm việc trong môi trường kinh doanh quốc tế phải đối mặt hàng ngày và một số kinh nghiệm giải quyết tình huống trong kinh doanh quốc tế của các công ty đa quốc gia.

Quản trị sản xuất: 03 tín chỉ

Học phần nghiên cứu các nội dung: bản chất quản trị sản xuất; lịch sử và xu hướng các lý thuyết của quản trị sản xuất; dự báo nhu cầu sản phẩm và phương pháp dự báo; lựa chọn thiết bị và công nghệ; hoạch định công suất; lựa chọn địa điểm sản xuất; bố trí mặt bằng, lập lịch trình và điều phối sản xuất, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, xác định kích thước lô mua nguyên vật liệu, vật tư thiết bị; các mô hình quản trị dự trữ nguyên vật liệu; kiểm soát chất lượng sản phẩm và cải tiến chất lượng,...

Quản trị chất lượng: 03 tín chỉ

Học phần nghiên cứu các khái niệm liên quan đến chất lượng, quản trị chất lượng và tầm quan trọng của chúng trong nền kinh tế. Ngoài ra, học phần trình bày các phương pháp đánh giá chất lượng, tiêu chuẩn quản lý, và các công cụ nhằm kiểm soát, đảm bảo và cải tiến chất lượng; nghiên cứu những vấn đề cơ bản về quản trị chất lượng toàn diện. Đồng thời trang bị những kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ quản trị chất lượng trong hoạt động sản xuất sản phẩm. Qua đó nhận thức đúng về chất lượng và vai trò của chất lượng, áp dụng lý thuyết, phân tích những bài học thực tiễn trong việc xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng của các doanh nghiệp Việt Nam.

Quản trị dự án: 03 tín chỉ

Học phần là sự tích hợp các khối kiến thức quản trị thông qua các khuôn khổ phân tích, các tiến trình và công cụ quản lý dự án cơ bản để giải quyết bài toán triển khai dự án nhằm đạt được các kết quả cụ thể trong phạm vi thời gian và ngân sách nhất định.

Quản trị thương hiệu: 03 tín chỉ

Quản trị thương hiệu là một hoạt động quan trọng trong lĩnh vực marketing, giúp tạo dựng được hình ảnh, uy tín và tên tuổi của sản phẩm, dịch vụ và doanh nghiệp trong nhận thức của khách hàng. Thương hiệu là tài sản giá trị đem lại lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay. Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức lý thuyết và thực tiễn về quản lý sản phẩm và thương hiệu; các lý thuyết hiện đại về nhãn hiệu, giá trị nhãn hiệu và quản lý chiến lược nhãn hiệu. Học phần cho thấy tầm quan trọng của công tác quản trị thương hiệu trong doanh nghiệp, quá trình quản trị thương hiệu và nội dung của công tác quản trị thương hiệu.

Nghệ thuật lãnh đạo: 03 tín chỉ

Học phần giới thiệu sự tương quan giữa quản lý và lãnh đạo. Những yêu cầu và phẩm chất cần thiết để trở thành nhà lãnh đạo nhóm, lãnh đạo tổ chức. Các phong cách lãnh đạo: phong cách dân chủ, phong cách độc đoán, phong cách tự do. Nhấn mạnh tính nghệ thuật trong lãnh đạo với những đặc trưng như: tính sáng tạo-độc đáo, tính linh hoạt, tính tổng hợp, tính hiệu quả thực tế, tính khoa học và các nội dung cơ bản của nghệ thuật lãnh đạo như: nghệ thuật điều hành, nghệ thuật giao tiếp, nghệ thuật động viên-khích lệ, nghệ thuật sử dụng quyền lực, nghệ thuật dùng người, nghệ thuật tùy cơ ứng biến…Học phần cũng đề cập đến vai trò, trách nhiệm của người lãnh đạo nhóm: trách nhiệm đối với cá nhân, trách nhiệm đối với công việc, trách nhiệm đối với nhóm và thể hiện vai trò lãnh đạo nhóm. Phân biệt quyền hạn và quyền lực, nghệ thuật giao quyền và ủy quyền công việc hiệu quả. Giới thiệu

nghệ thuật phát hiện, lựa chọn và sử dụng nhân tài; một nhiệm vụ rất quan trọng đối với người làm công tác quản lý.

Luận văn tốt nghiệp: 15 tín chỉ

Học phần này giúp học viên áp dụng kiến thức lý thuyết và kỹ năng tư duy đã học vào việc nghiên cứu một vấn đề cụ thể gắn với hoạt động ngành, chuyên ngành được đào tạo. Học viên phải trình bày kết quả nghiên cứu của mình dưới hình thức một luận văn tốt nghiệp.

Học phần này có mục tiêu giúp học viên:

- Có khả năng phát hiện một vấn đề nghiên cứu có ý nghĩa về lý luận và thực tiễn. Biết nhận diện và xác định: Tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu; Đối tượng nghiên cứu, Phạm vi nghiên cứu, Câu hỏi nghiên cứu cho các mục tiêu nghiên cứu cụ thể. Đồng thời xây dựng kế hoạch nghiên cứu vấn đề đã được xác định;
- Có thể tổng hợp, hệ thống hóa những vấn đề lý thuyết (nghiên cứu trước) có liên quan vấn đề nghiên cứu đã xác định (Literature Review). Biết xây dựng danh mục tài liệu trích dẫn hay danh mục tham khảo (References, Bibliography);
- Có thể tổng hợp, phân tích vấn đề nghiên cứu đã xác định. Biết vận dụng các hình thức thu thập dữ liệu, sử dụng các công cụ xử lý dữ liệu phù hợp. Từ đó, có thể đánh giá thực trạng, phát hiện và đề xuất giải quyết những vấn đề bất cập của đối tượng nghiên cứu.
- Phát triển phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng trình bày báo cáo nghiên cứu.

III/. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Chương trình đào tạo này áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2019.
2. Chương trình đào tạo được thực hiện theo kế hoạch giảng dạy của Nhà trường, Phòng Quản lý Khoa học – Sau đại học.
3. Các học phần được phân công giảng dạy bởi Phòng Quản lý Khoa học – Sau đại học và được giảng dạy theo đề cương chi tiết học phần thống nhất đã được phê duyệt. Tất cả các hoạt động giảng dạy và đánh giá thực hiện phù hợp với bản mô tả trong chương trình đào tạo.
4. Việc tổ chức giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học phần được thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ và các quy định liên quan hiện hành của Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Phòng Quản lý Khoa học – Sau đại học chịu trách nhiệm tổ chức và hướng dẫn các nguyên tắc để phát triển đề cương chi tiết nhằm đảm bảo mục tiêu, nội dung và các yêu cầu được đáp ứng, đồng thời thỏa mãn được nhu cầu của học viên và xã hội. Dựa trên đề cương chi tiết học phần đề xuất các điều kiện phục vụ cho công tác đào tạo về đội ngũ, trang thiết bị, quan hệ doanh nghiệp, tham quan thực tế, thực tập,..
6. Chương trình đào tạo được rà soát cập nhật mỗi năm (những thay đổi nhỏ như cập nhật chính sách tuyển sinh, tài liệu giảng dạy học tập, cải tiến công tác giảng dạy và đánh giá) và rà soát 02 năm một lần (chủ yếu xem xét điều chỉnh thay đổi, thêm hoặc bỏ các học phần) để đáp ứng các yêu cầu của các bên liên quan.

TP.HCM, ngày 18 tháng 6 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH TP. HỒ CHÍ MINH

TS. Nguyễn Thanh Giang